TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐST- KDTM	*Đông Anh, ngày 02 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 41/2022/TLST- KDTM ngày 15 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng X Việt Nam.

Trụ sở chính: Số xx phố LH, phường TC, quận BĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100686xxx do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/02/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 02/12/2022.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Xuân L - Giám đốc Ngân hàng X Việt Nam - Chi nhánh ĐA, là đại diện ủy quyền theo Quyết định số

2665/QĐ-NHNo-PC ngày 04/12/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng X Việt Nam về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án.

Người được ủy quyền lại tham gia quá trình tố tụng:

Ông Trần Văn M - Phó giám đốc Ngân hàng X Việt Nam – Chi nhánh ĐA (Theo Quyết định ủy quyền lại về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 420/QĐ-NHNo.ĐA-TH ngày 06/12/2022 của Giám đốc X Chi nhánh ĐA).

Bị đơn: Ông Lê Gia H, sinh năm 1975.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn TĐ, xã KN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lê Gia H: Ông Nguyễn Ngọc H1 – Luật sư Công ty luật TNHH Kinh Bắc, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cụ Lê Gia T, sinh năm 1939.
2. Cụ Phạm Thị V, sinh năm 1952.
3. Ông Lê Gia H2, sinh năm 1971.
4. Bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1978.
5. Anh Lê Gia H4, sinh năm 2004.
6. Bà Trần Thị L, sinh năm 1977.
7. Anh Lê Gia H5, sinh năm 2001.
8. Anh Lê Gia M, sinh ngày 20/5/2004.
9. Cháu Lê Thị Hà T1, sinh năm 2010.

Cùng có nơi cư trú: Thôn TĐ, xã KN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

10. Ông Lê Văn L, sinh năm 1954.
11. Bà Lê Thị V, sinh năm 1968.
12. Chị Lê Thị H6n, sinh năm 1976.
13. Bà Trần Thị H7, sinh năm 1961.
14. Bà Lê Thị T2, sinh năm 1959.

Cùng có nơi cư trú: Thôn TĐ, xã KN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 29/08/2014, Ngân hàng X Việt Nam – Chi nhánh ĐA – Phòng Giao dịch NH (gọi tắt là "X Chi nhánh ĐA") và ông Lê Gia H ký Hợp đồng tín dụng số **3140- LAV-201404916** với một số nội dung chính như sau:

– Mức dư nợ cao nhất: 1.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm triệu đồng).

- Thời hạn hiệu lực cho vay: 12 tháng kể từ ngày 29/08/2014.

– Mục đích vay vốn: Kinh doanh vật liệu xây dựng.

- Phương thức áp dụng lãi suất: cố định hoặc điều chỉnh.

– Thời hạn cho vay: 12 tháng, kể từ ngày 29/08/2014, kỳ hạn trả nợ: theo từng lần nhận nợ.

– Mức lãi suất cho vay: 9,5%/năm tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng

– Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn đã thỏa thuận.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đối với các thửa đất số: 15(2) và 22(1), tờ bản đồ số: x tại địa chỉ thôn TĐ, xã KN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 630xxx do UBND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cấp ngày 18/01/2012 mang tên ông Lê Gia H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 1858/2013/HĐTC, quyển số 02 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/7/2013 do Văn phòng công chứng Trung tâm chứng thực lập.

Thực hiện theo đúng thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 3140- LAV-201404916 X Chi nhánh ĐA đã giải ngân cho ông Lê Gia H theo đúng Hợp đồng đã ký kết.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán khoản vay theo thỏa thuận. Mặc dù phía Ngân hàng đã hết sức tạo điều kiện gia hạn thời hạn trả nợ cho ông H nhưng ông H chưa thực hiện theo đúng cam kết trả nợ cho Ngân hàng**.** Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc nhắc nợ nhưng ông H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Các đương sự thống nhất xác định: Tính đến ngày 03/01/2023, tổng số tiền mà ông Lê Gia H còn nợ Ngân hàng X Việt Nam là: **2.782.846.979** đồng (Hai tỷ, bảy trăm tám mươi hai triệu, tám trăm bốn mươi sáu nghìn, chín trăm bảy mươi chín đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 1.315.000.000 đồng.
- Nợ lãi trong hạn: 396.625.000 đồng.

- Nợ lãi quá hạn: 1.071.221.979 đồng.

Ông Lê Gia H phải hoàn trả cho Ngân hàng khoản tiền nợ của ông với Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-2014.04916 ngày 29/8/2014 và Phụ lục hợp đồng kèm theo; Phụ lục hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-2014.04916/PLHĐ-01 ngày 02/02/2015, tính đến ngày 03/01/2022 là: **2.782.846.979** đồng (Hai tỷ, bảy trăm tám mươi hai triệu, tám trăm bốn mươi sáu nghìn, chín trăm bảy mươi chín đồng) và tiếp tục chịu lãi theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-2014.04916 ngày 29/8/2014 và Phụ lục hợp đồng kèm theo; Phụ lục hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-2014.04916/PLHĐ-01 ngày 02/02/2015 trên dư nợ gốc kể từ ngày 03/01/2022 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ với Ngân hàng X Việt Nam.

Các bên thống nhất lộ trình trả nợ như sau:

- Từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2023 chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng, ông Lê Gia H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng X Việt Nam số tiền: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và được ưu tiên trừ vào nợ gốc.
- Từ tháng 01/2024 đến tháng 8/2024 chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng, ông Lê Gia H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng X Việt Nam số tiền: 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng) và được ưu tiên trừ vào nợ gốc.
- Chậm nhất ngày 30/9/2024, ông Lê Gia H có trách nhiệm tất toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi còn lại tại Ngân hàng X Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-2014.04916 ngày 29/8/2014 và Phụ lục hợp đồng kèm theo; Phụ lục hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-2014.04916/PLHĐ-01 ngày 02/02/2015.

Nếu ông H vi phạm lộ trình trả nợ nêu trên tại bất kỳ thời điểm nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đối với các thửa đất số: 15(2) và 22(1), tờ bản đồ số: x tại địa chỉ thôn TĐ, xã KN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 630xxx do UBND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cấp ngày 18/01/2012 mang tên ông Lê Gia H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 1858/2013/HĐTC, quyển số 02 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/7/2013 do Văn phòng công chứng Trung tâm chứng thực lập. Việc xử lý tài sản để

thu hồi nợ thực hiện theo quy định chung của pháp luật.

Về việc sai lệch giữa hiện trạng sử dụng và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình ông H, các bên có liên quan không có tranh chấp yêu cầu trong vụ án này nếu sau này các bên có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 87.656.939 đồng (Tám mươi bảy triệu, sáu trăm năm mươi sáu nghìn, chín trăm ba mươi chín đồng) nhưng do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên chỉ phải chịu 1/2 = 43.828.469 đồng (Bốn mươi ba triệu, tám trăm hai mươi tám nghìn, bốn trăm sáu mươi chín đồng) tiền án phí. Các đương sự thống nhất để ông Lê Gia H chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự để ông Lê Gia H chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ông Lê Gia H phải nộp 43.828.469 đồng (Bốn mươi ba triệu, tám trăm hai mươi tám nghìn, bốn trăm sáu mươi chín đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng X Việt Nam không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền 42.462.000 đồng (Bốn mươi hai triệu, bốn trăm sáu mươi hai nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2020/0046xxx ngày 14/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thanh